

Số: 04/QĐ-ĐHHS

TP. HCM, ngày 03 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Hoa Sen

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 274/2006/QĐ-TTg ngày 30/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Hoa Sen;

Căn cứ Quyết định số 1388/QĐ-ĐHHS ngày 07/07/2021 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Hoa Sen về việc bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Sen;

Căn cứ theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo đại học;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Hoa Sen”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng đối với các khóa tuyển sinh từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Đào tạo đại học, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- HĐT (để b/c);
- Như Điều 3 (để t/h);
- Công thông tin điện tử (để t/b);
- Lưu: VT, ĐTDH.



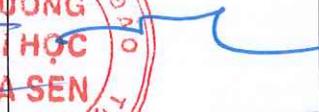
HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. VÕ THỊ NGỌC THÚY

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-ĐHHS
ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Sen)

	Biên soạn	Thẩm định	Phê duyệt
Họ và tên	Nguyễn Tiến Lập	Phan Thị Việt Nam	Võ Thị Ngọc Thúy
Chức danh	Trưởng phòng Phòng Đào tạo đại học	Phó Hiệu trưởng	Hiệu trưởng
Ký tên		 	
Ngày/tháng/năm	03/01/2023	03/01/2023	03/01/2023

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

MỤC LỤC

Quy định về các từ ngữ viết tắt.....	1
Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG.....	1
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	1
Điều 2. Giải thích từ ngữ:	1
Điều 3. Yêu cầu chung trong tuyển sinh.....	3
Điều 4. Nguyên tắc cơ bản trong tuyển sinh.....	3
Điều 5. Đối tượng, điều kiện dự tuyển	4
Điều 6. Phương thức tuyển sinh.....	5
Điều 7. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh.....	7
Điều 8. Đối tượng xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển.....	8
Điều 9. Ngưỡng đầu vào các ngành đào tạo	9
Điều 10. Bảo lưu kết quả trúng tuyển.....	11
Điều 11. Đề án tuyển sinh.....	11
Chương II. XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO CHÍNH QUY.....	13
Điều 12. Xây dựng kế hoạch xét tuyển.....	13
Điều 13. Tổ chức đăng ký và xét tuyển thẳng	14
Điều 14. Tổ chức đăng ký và xét tuyển sớm.....	14
Điều 15. Đăng ký xét tuyển trên hệ thống theo kế hoạch chung	14
Điều 16. Xét tuyển và xử lý nguyện vọng theo kế hoạch chung	15
Điều 17. Thông báo kết quả và xác nhận nhập học và nhập học.....	16
Điều 18. Tổ chức đăng ký và xét tuyển các đợt bổ sung.....	17
Điều 19. Trách nhiệm của các bên liên quan trong công tác xét tuyển.....	17
Chương III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.....	19
Điều 20. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh	19
Điều 21. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký HĐTS.....	20
Điều 22. Xử lý vi phạm.....	20
Điều 23. Khen thưởng.....	21
Điều 24. Điều khoản thi hành	21
PHỤ LỤC.....	22
Phụ lục I. Phân chia khu vực tuyển sinh.....	22
Phụ lục II. Đối tượng và chính sách ưu tiên	23
Phụ lục III. Đề án tuyển sinh.....	25

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-ĐHHS
ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Sen)

Quy định về các từ ngữ viết tắt

- Bộ GD&ĐT : Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Trường : Trường Đại học Hoa Sen
- P. ĐTĐH : Phòng Đào tạo đại học
- TCCN : Trung cấp chuyên nghiệp
- HĐTS : Hội đồng tuyển sinh
- THPT : Trung học phổ thông

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định những nguyên tắc, yêu cầu, tiêu chuẩn, quy trình, quyền hạn và trách nhiệm của các bên liên quan trong công tác tuyển sinh đại học cho các hình thức đào tạo, xét tuyển đào tạo hình thức chính quy.

2. Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác tuyển sinh do Trường Đại học Hoa Sen (sau đây gọi tắt là Trường) cấp bằng, không áp dụng đối với công tác tuyển sinh liên kết do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp bằng.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phạm vi tuyển sinh là các chương trình, ngành, nhóm ngành, lĩnh vực và hình thức đào tạo được tổ chức tuyển sinh trong một đợt hoặc nhiều đợt, hoặc theo một phương thức tuyển sinh nhất định.

2. Xét tuyển là quy trình xử lý riêng tại Trường để xác định điều kiện trúng tuyển và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển vào một chương trình đào tạo, ngành đào tạo, căn cứ các tiêu chí xét tuyển do cơ sở đào tạo xác định.

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

3. Xử lý nguyện vọng là quy trình xử lý trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung để xác định nguyện vọng cao nhất trong số nguyện vọng mà thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển, trên cơ sở đó lập danh sách thí sinh trúng tuyển.

4. Ngưỡng đầu vào (hay ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào) là yêu cầu tối thiểu về năng lực học tập thể hiện ở kết quả học tập, kết quả thi, đánh giá để thí sinh có khả năng theo học và hoàn thành chương trình đào tạo.

5. Xét tuyển thẳng là việc công nhận trúng tuyển đối với những đối tượng theo quy định của Quy chế này và đã đáp ứng yêu cầu về điều kiện dự tuyển nhưng không cần xét tới ngưỡng đầu vào.

6. Tiêu chí đánh giá là những yếu tố được dùng trong kỳ thi, kiểm tra, đánh giá năng lực của thí sinh nhằm phân loại thí sinh theo mức độ đáp ứng yêu cầu đầu vào của chương trình đào tạo.

7. Tiêu chí xét tuyển là những yếu tố được dùng để xác định điều kiện trúng tuyển của thí sinh, chủ yếu dựa trên thành tích học tập hoặc kết quả thi, đánh giá thí sinh; thông thường được quy thành điểm số để xét tuyển (điểm xét) trong đó có tính cả các điểm ưu tiên.

8. Điểm trúng tuyển (của một nhóm ngành, một ngành, một chương trình đào tạo) là ngưỡng điểm mà những thí sinh ngành (đã đăng ký nguyện vọng vào ngành, chương trình đào tạo đó) có điểm xét bằng hoặc cao hơn sẽ đủ điều kiện trúng tuyển.

9. Điểm ưu tiên là số điểm chênh lệch giữa mức điểm trúng tuyển áp dụng cho nhóm thí sinh được ưu tiên so với mức điểm trúng tuyển bình thường; hay cũng chính là số điểm mà nhóm thí sinh được cộng vào điểm xét để áp dụng mức điểm trúng tuyển bình thường.

10. Kỳ thi tuyển sinh là kỳ thi được tổ chức gắn với quy trình xét tuyển, lấy kết quả thi làm căn cứ duy nhất hoặc căn cứ chủ yếu phục vụ xét tuyển.

11. Kỳ thi độc lập là kỳ thi được tổ chức độc lập với quy trình xét tuyển, lấy kết quả thi làm căn cứ ở các mức độ khác nhau phục vụ xét tuyển.

12. Thi trực tiếp là hình thức tổ chức thi có người coi thi trực tiếp; thí sinh làm bài trên giấy hoặc trên máy tính, thiết bị nối mạng hoặc trả lời phỏng vấn trước hội đồng.

13. Thi trực tuyến là hình thức tổ chức thi có người coi thi trực tuyến và giám sát bằng công nghệ; thí sinh làm bài trên máy tính, thiết bị nối mạng hoặc trả lời phỏng vấn qua mạng.

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

14. Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT là hệ thống phần mềm hỗ trợ đăng ký nguyện vọng xét tuyển, trao đổi dữ liệu xét tuyển, xử lý nguyện vọng và quản lý dữ liệu trúng tuyển, nhập học của các cơ sở đào tạo.

15. Cổng thông tin tuyển sinh (của Bộ GD&ĐT) là giao diện web của hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT.

16. Mã trường là một mã số quy ước thống nhất toàn quốc dùng để định danh một cơ sở đào tạo.

17. Mã xét tuyển là một mã số quy ước thống nhất trong cơ sở đào tạo dùng để định danh một nhóm ngành, một ngành hoặc một chương trình đào tạo, cùng với phương thức tuyển sinh được áp dụng.

Điều 3. Yêu cầu chung trong tuyển sinh

1. Trường thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình về công tác tuyển sinh, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Trường thực hiện tất cả biện pháp cần thiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi và cơ hội bình đẳng cho mọi thí sinh; tuyển chọn được những thí sinh có nguyện vọng và năng lực phù hợp nhất với yêu cầu của chương trình và ngành đào tạo.

3. Trường phối hợp chặt chẽ dưới sự hỗ trợ, giám sát của Bộ GD&ĐT nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và liên thông trong hệ thống; giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyển sinh của mỗi cơ sở đào tạo và của toàn hệ thống.

Điều 4. Nguyên tắc cơ bản trong tuyển sinh

1. Công bằng đối với thí sinh

a) Về cung cấp thông tin: Mỗi thí sinh quan tâm được cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng, tin cậy, nhất quán và kịp thời để có quyết định phù hợp và chuẩn bị tốt nhất cho việc tham gia tuyển sinh;

b) Về cơ hội dự tuyển: Không thí sinh nào bị mất cơ hội dự tuyển do những quy định không liên quan tới trình độ, năng lực (trừ những quy định của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng mang tính đặc thù trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh); hoặc do quy trình tuyển sinh gây phiền hà, tốn kém;

c) Về đánh giá năng lực: Thí sinh phải được đánh giá khách quan, công bằng và tin cậy về khả năng học tập và triển vọng thành công, đáp ứng yêu cầu của chương trình và ngành đào tạo;

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

d) Về cơ hội trúng tuyển: Thí sinh phải được tạo cơ hội trúng tuyển cao nhất và quyền xác định nguyện vọng ưu tiên trong số những chương trình, ngành đào tạo đủ điều kiện trúng tuyển;

e) Về thực hiện cam kết: Trường thực hiện các cam kết đối với thí sinh; tư vấn, hỗ trợ và giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro.

2. Bình đẳng giữa các cơ sở đào tạo

a) Về hợp tác: Trường hợp tác bình đẳng nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyển sinh, đồng thời mang lại lợi ích tốt nhất cho thí sinh;

b) Về cạnh tranh: Trường đảm bảo cạnh tranh trung thực, công bằng và lành mạnh trong tuyển sinh theo quy định của pháp luật về cạnh tranh.

3. Minh bạch đối với xã hội

a) Về minh bạch thông tin: Trường có trách nhiệm công bố thông tin tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng và kịp thời qua các phương tiện truyền thông phù hợp để xã hội và cơ quan quản lý nhà nước cùng giám sát.

b) Về trách nhiệm giải trình: Trường có trách nhiệm báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước và giải trình với xã hội qua hình thức phù hợp về những vấn đề lớn, gây bức xúc cho người dân.

Điều 5. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

1. Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức), bao gồm:

a) Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;

b) Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

2. Đối tượng dự tuyển quy định tại khoản 1 Điều này phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại Điều 9 Quy chế này;

b) Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành;

c) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

3. Đối với một chương trình đào tạo hoặc một ngành đào tạo áp dụng đồng thời nhiều phương thức tuyển sinh, Trường có thể quy định cụ thể về đối tượng, điều kiện dự tuyển cho mỗi phương thức tuyển sinh nhưng phải tuân thủ nguyên tắc quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Quy chế này.

4. Đối với thí sinh khuyết tật bị suy giảm khả năng học tập, Trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.

Điều 6. Phương thức tuyển sinh

1. Hàng năm trong Đề án tuyển sinh, Trường công bố quyết định một hoặc một số phương thức tuyển sinh (xét tuyển), áp dụng chung cho cả cơ sở đào tạo hoặc áp dụng riêng cho một số chương trình, ngành, lĩnh vực và hình thức đào tạo. Một chương trình, ngành đào tạo có thể sử dụng đồng thời một số phương thức tuyển sinh.

2. Năm 2023, Trường tổ chức tuyển sinh bằng cách xét tuyển đối với tất cả các ngành, bậc đại học hệ chính quy theo các phương thức tuyển sinh như sau:

✓ **Phương thức 1:** Xét tuyển trên kết quả Kỳ thi THPT quốc gia năm 2023

Trường xét tuyển các ngành tuyển sinh bậc đại học với kết quả điểm của các thí sinh đã tham dự kỳ thi THPT năm 2023 và các tổ hợp môn thi xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT do Hội đồng tuyển sinh Trường quyết định. Riêng ngành Ngôn ngữ Anh, thí sinh phải đạt từ 5.00 điểm trở lên đối với môn Tiếng Anh. Mức điểm tối thiểu nhận hồ sơ xét tuyển của các tổ hợp môn là từ bằng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường quy định trở lên.

✓ **Phương thức 2:** Xét tuyển trên Kết quả học tập (Học bạ) 03 năm THPT. Thí sinh chọn 1 trong 3 hình thức sau.

a) Xét tuyển trên Kết quả học tập (Học bạ) 03 năm THPT, không tính HK2 của lớp 12 (5 học kỳ).

Trường xét tuyển các ngành tuyển sinh bậc đại học với điểm trung bình cộng các môn học trong cả năm lớp 10, lớp 11 và HK1 lớp 12 đạt từ 6.0 điểm trở lên cho tất cả các ngành. Điểm trúng tuyển không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường quy định. Công thức tính điểm ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (làm tròn một số thập phân):

Điểm ngưỡng đầu vào = (Điểm TB cả năm lớp 10 + Điểm TB cả năm lớp 11 + Điểm TB HK 1 lớp 12)/3.

- b) Xét tuyển trên Kết quả học tập (Học bạ) 03 năm THPT (6 học kỳ).

Trường xét tuyển các ngành tuyển sinh bậc đại học với điểm trung bình cộng các môn học trong cả năm lớp 10, lớp 11 và cả năm lớp 12 từ 6.0 điểm trở lên cho tất cả các ngành. Điểm trúng tuyển không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường quy định. Công thức tính điểm ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (làm tròn một số thập phân):

Điểm ngưỡng đầu vào = (Điểm TB cả năm lớp 10 + Điểm TB cả năm lớp 11 + Điểm TB cả năm lớp 12)/3.

- c) Xét tuyển trên Kết quả học tập (Học bạ) THPT theo tổ hợp 03 môn (5 học kỳ).

Trường xét tuyển các ngành tuyển sinh bậc đại học với điểm trung bình cộng 3 môn trong tổ hợp đạt từ 6.0 điểm trở lên cho tất cả các ngành. Điểm trúng tuyển không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường quy định: Điểm TB cả năm lớp 10, lớp 11, HK1 lớp 12 môn 1; Điểm TB cả năm lớp 10, lớp 11, HK1 lớp 12 môn 2; Điểm TB cả năm lớp 10, lớp 11, HK1 lớp 12 môn 3. Thí sinh xem các tổ hợp môn xét tuyển tại khoản 1.6 Mục II của Đề án tuyển sinh này. Công thức tính điểm đảm bảo chất lượng đầu vào (làm tròn một số thập phân):

Điểm ngưỡng đầu vào = (Điểm TB cả năm lớp 10,11, HK1 lớp 12 của môn 1/3 + Điểm TB cả năm lớp 10,11, HK1 lớp 12 của môn 2/3 + Điểm TB cả năm lớp 10,11, HK1 lớp 12 của môn 3/3)/3.

- ✓ **Phương thức 3:** Xét tuyển thẳng vào Trường.

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT và có một trong các điều kiện theo yêu cầu của ngành đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường đều có thể nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển. Một trong các điều kiện chi tiết như sau:

+ Có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế: IELTS (academic) từ 5.5 điểm trở lên hoặc TOEFL iBT từ 61 điểm trở lên hoặc TOEIC từ 600 điểm trở lên.

+ Có chứng chỉ hoặc văn bằng quốc tế thuộc lĩnh vực, ngành đăng ký xét tuyển do các đơn vị: Bộ Khoa học và Công nghệ, Microsoft, Cisco, NIIT, ARENA, APTECH cấp.

+ Đạt giải khuyến khích trở lên các cuộc thi cấp quốc gia, quốc tế, các cuộc thi năng khiếu thuộc các lĩnh vực, ngành, môn trong tổ hợp xét tuyển.

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

+ Tham gia phỏng vấn cùng Hội đồng Ban Phỏng vấn do Trường tổ chức đạt từ 60 điểm trở lên (thang điểm 100).

+ Có bằng Cao đẳng hệ chính quy, nghề trở lên hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT.

+ Có bằng TCCN hệ chính quy, hệ nghề (hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT) của cùng ngành hoặc ngành gần với ngành đăng ký xét tuyển.

Xét tuyển cho tất cả các ngành.

- ✓ **Phương thức 4:** Xét tuyển trên kết quả điểm thi đánh giá năng lực do đại học Quốc gia TP HCM và đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức.

Trường chịu trách nhiệm giải trình về căn cứ khoa học và thực tiễn trong xác định phương thức tuyển sinh, phương thức xét tuyển, tổ hợp xét tuyển và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh; trong đó có dựa trên phân tích, đánh giá và đối sánh kết quả học tập của sinh viên trúng tuyển hàng năm.

Điều 7. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

1. Ưu tiên theo khu vực (theo Phụ lục I của Quy chế)

a) Mức điểm ưu tiên áp dụng cho khu vực 1 (KVI) là 0,75 điểm, khu vực 2 nông thôn (KV2-NT) là 0,5 điểm, khu vực 2 (KV2) là 0,25 điểm; khu vực 3 (KV3) không được tính điểm ưu tiên;

b) Khu vực tuyển sinh của mỗi thí sinh được xác định theo địa điểm trường mà thí sinh đã học lâu nhất trong thời gian học cấp THPT (hoặc trung cấp); nếu thời gian học (dài nhất) tại các khu vực tương đương nhau thì xác định theo khu vực của trường mà thí sinh theo học sau cùng;

c) Các trường hợp sau đây được hưởng ưu tiên khu vực theo nơi thường trú:

- Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú được hưởng các chế độ ưu tiên, ưu đãi của Nhà nước theo quy định;

- Học sinh có nơi thường trú (trong thời gian học cấp THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Thủ tướng Chính phủ; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 (theo Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 31/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ); các thôn, xã đặc biệt khó khăn tại các địa bàn

 HOA SEN UNIVERSITY WORLD CLASS EDUCATION	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

theo quy định của Thủ tướng Chính phủ nếu học cấp THPT (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh có ít nhất một trong các xã thuộc diện đặc biệt khó khăn.

- Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân được cử đi dự tuyển, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo nơi thường trú trước khi nhập ngũ, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại các khu vực có mức ưu tiên khác nhau thì hưởng ưu tiên theo khu vực có thời gian đóng quân dài hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo nơi thường trú trước khi nhập ngũ;

d) Từ năm 2023, thí sinh được hưởng chính sách ưu tiên khu vực theo quy định trong năm tốt nghiệp THPT (hoặc trung cấp) và một năm kế tiếp.

2. Ưu tiên theo đối tượng chính sách (theo Phụ lục II của Quy chế)

a) Mức điểm ưu tiên áp dụng cho nhóm đối tượng UT1 (gồm các đối tượng 01 đến 04) là 2,0 điểm và cho nhóm đối tượng UT2 (gồm các đối tượng 05 đến 07) là 1,0 điểm;

b) Mức điểm ưu tiên cho những đối tượng chính sách khác (được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành) do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quyết định;

c) Thí sinh thuộc nhiều diện đối tượng chính sách quy định tại các điểm a, b khoản này chỉ được tính một mức điểm ưu tiên cao nhất.

3. Các mức điểm ưu tiên được quy định trong Điều này tương ứng với tổng điểm 3 môn (trong tổ hợp môn xét tuyển) theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi (không nhân hệ số); trường hợp phương thức tuyển sinh sử dụng thang điểm khác thì mức điểm ưu tiên được quy đổi tương đương.

4. Từ năm 2023, điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang 10 và tổng điểm 3 môn tối đa là 30) được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên quy định tại khoản 1, 2 Điều này}$$

Điều 8. Đối tượng xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT và có một trong các điều kiện theo yêu cầu của ngành đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường đều có thể nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển. Một trong các điều kiện chi tiết như sau:

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

- + Có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế: IELTS (academic) từ 5.5 điểm trở lên hoặc TOEFL iBT từ 61 điểm trở lên hoặc TOEIC từ 600 điểm trở lên.
 - + Có chứng chỉ hoặc văn bằng quốc tế thuộc lĩnh vực, ngành đăng ký xét tuyển do các đơn vị: Bộ Khoa học và Công nghệ, Microsoft, Cisco, NIIT, ARENA, APTECH cấp.
 - + Đạt giải khuyến khích trở lên các cuộc thi cấp quốc gia, quốc tế, các cuộc thi năng khiếu thuộc các lĩnh vực, ngành, môn trong tổ hợp xét tuyển.
 - + Tham gia phỏng vấn cùng Hội đồng Ban phỏng vấn do Trường tổ chức đạt từ 60 điểm trở lên (thang điểm 100).
 - + Có bằng Cao đẳng hệ chính quy, nghề trở lên hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT.
 - + Có bằng TCCN hệ chính quy, hệ nghề (hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT) của cùng ngành hoặc ngành gần với ngành đăng ký xét tuyển.
- Xét tuyển cho tất cả các ngành.

Điều 9. Ngưỡng đầu vào các ngành đào tạo

Tùy theo từng phương thức tuyển sinh, Trường nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển với ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường và các điều kiện như sau:

Phương thức 1: Xét tuyển trên kết quả Kỳ thi THPT quốc gia.

Trường xét tuyển các ngành tuyển sinh bậc đại học với kết quả điểm của các thí sinh đã tham dự kỳ thi THPT và các tổ hợp môn thi xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT do Hội đồng tuyển sinh Trường quyết định. Riêng ngành Ngôn ngữ Anh, thí sinh phải đạt từ 5.00 điểm trở lên đối với môn Tiếng Anh. Mức điểm tối thiểu nhận hồ sơ xét tuyển của các tổ hợp môn là từ bằng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường quy định trở lên. Thí sinh xem các tổ hợp môn xét tuyển tại khoản 1.6 Mục II của Đề án tuyển sinh này.

Phương thức 2: Xét tuyển trên Kết quả học tập (Học bạ) 03 năm THPT

a) Xét tuyển trên Kết quả học tập (Học bạ) 03 năm THPT, không tính HK2 của lớp 12 (5 học kỳ).

Trường xét tuyển các ngành tuyển sinh bậc đại học với điểm trung bình cộng các môn học trong cả năm lớp 10, lớp 11 và HK1 lớp 12 đạt từ 6.0 điểm trở lên cho tất cả các ngành. Điểm trúng tuyển không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường quy định. Công thức tính điểm ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (làm tròn một số thập phân):

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-DTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

Điểm ngưỡng đầu vào = (Điểm TB cả năm lớp 10 + Điểm TB cả năm lớp 11 + Điểm HK 1 lớp 12)/3

b) Xét tuyển trên Kết quả học tập (Học bạ) 03 năm THPT (6 học kỳ).

Trường xét tuyển các ngành tuyển sinh bậc đại học với điểm trung bình cộng các môn học trong cả năm lớp 10, lớp 11 và cả năm lớp 12 từ 6.0 điểm trở lên cho tất cả các ngành. Điểm trúng tuyển không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường quy định. Công thức tính điểm ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (làm tròn một số thập phân):

Điểm ngưỡng đầu vào = (Điểm TB cả năm lớp 10 + Điểm TB cả năm lớp 11 + Điểm TB cả năm lớp 12)/3

c) Xét tuyển trên Kết quả học tập (Học bạ) THPT theo tổ hợp 03 môn (5 học kỳ).

Trường xét tuyển các ngành tuyển sinh bậc đại học với điểm trung bình cộng 3 môn trong tổ hợp đạt từ 6.0 điểm trở lên cho tất cả các ngành. Điểm trúng tuyển không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường quy định: Điểm TB cả năm lớp 10, lớp 11, HK1 lớp 12 môn 1; Điểm TB cả năm lớp 10, lớp 11, HK1 lớp 12 môn 2; Điểm TB cả năm lớp 10, lớp 11, HK1 lớp 12 môn 3. Thí sinh xem các tổ hợp môn xét tuyển tại khoản 1.6 Mục II của Đề án tuyển sinh này. Công thức tính điểm đảm bảo chất lượng đầu vào (làm tròn một số thập phân):

Điểm ngưỡng đầu vào = (Điểm TB cả năm lớp 10,11, HK1 lớp 12 của môn 1/3 + Điểm TB cả năm lớp 10,11, HK1 lớp 12 của môn 2/3 + Điểm TB cả năm lớp 10,11, HK1 lớp 12 của môn 3/3)/3.

Phương thức 3: Xét tuyển thẳng vào Trường.

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT theo quy định của BGDĐT và có một trong các điều kiện theo yêu cầu của ngành đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường đều có thể nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển. Một trong các điều kiện chi tiết như sau:

- Có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế: IELTS (academic) từ 5.5 điểm trở lên hoặc TOEFL iBT từ 61 điểm trở lên hoặc TOEIC từ 600 điểm trở lên.
- Có chứng chỉ hoặc văn bằng quốc tế thuộc lĩnh vực, ngành đăng ký xét tuyển do các đơn vị: Bộ Khoa học và Công nghệ, Microsoft, Cisco, NIIT, ARENA, APTECH cấp.
- Đạt giải khuyến khích trở lên các cuộc thi cấp quốc gia, quốc tế, các cuộc thi năng khiếu thuộc các lĩnh vực, ngành, môn trong tổ hợp xét tuyển.

- Tham gia phỏng vấn cùng Hội đồng ngành do Trường Đại học Hoa Sen tổ chức đạt từ 60 điểm trở lên (thang điểm 100).
- Có bằng cao đẳng hệ chính quy, nghề trở lên hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- Có bằng TCCN hệ chính quy, hệ nghề (hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT) của cùng ngành hoặc ngành gần với ngành đăng ký xét tuyển.
 - Xét tuyển cho tất cả các ngành.

Phương thức 4: Xét tuyển trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực ĐH Quốc gia TP.HCM và ĐH Quốc gia Hà Nội.

Thí sinh dự thi và có kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐH Quốc gia TP.HCM và ĐH Quốc gia Hà Nội tổ chức đạt từ 600 điểm trở lên cho tất cả các ngành.

Điều 10. Bảo lưu kết quả trúng tuyển

1. Thí sinh đã có giấy báo trúng tuyển được bảo lưu kết quả trúng tuyển trong những trường hợp sau:

a) Tham gia nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung ngay trong năm trúng tuyển theo quyết định hoặc lệnh của cơ quan có thẩm quyền;

b) Bị bệnh nặng hoặc bị tai nạn nghiêm trọng không thể nhập học đúng hạn, có hồ sơ y tế và xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

2. Thí sinh thuộc diện quy định tại khoản 1 phải gửi đơn xin bảo lưu kèm theo giấy tờ mình chứng tới Trường trong thời gian gọi nhập học. Thời gian tối đa được bảo lưu kết quả là 3 năm.

3. Ngay sau khi đủ điều kiện đi học trở lại, người được bảo lưu kết quả trúng tuyển phải thực hiện các thủ tục nhập học theo quy định của Trường, trong đó phải cung cấp minh chứng đã hoàn thành nhiệm vụ hoặc đã được điều trị hồi phục. Đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này có thời gian bảo lưu từ 3 năm trở lên, Trường sẽ xem xét giới thiệu vào các trường, lớp dự bị đại học để ôn tập trước khi vào học chính thức.

Điều 11. Đề án tuyển sinh

1. Hàng năm trường xây dựng, công bố và thực hiện đề án tuyển sinh để thực hiện trách nhiệm giải trình và cam kết đối với thí sinh, cơ quan quản lý nhà nước và xã hội. Đề án tuyển sinh phải chứa đầy đủ thông tin làm căn cứ để:

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

a) Thí sinh lựa chọn trường, ngành, chương trình đào tạo, phương thức tuyển sinh phù hợp với năng lực, sở thích và điều kiện cá nhân; chuẩn bị các điều kiện tham gia dự tuyển và thực hiện các bước theo kế hoạch tuyển sinh của Trường;

b) Cơ quan quản lý nhà nước và xã hội giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật và các cam kết đối với người học của Trường trong công tác tuyển sinh và đào tạo.

2. Nội dung chủ yếu của đề án tuyển sinh bao gồm:

a) Thông tin giới thiệu về Trường, các ngành và chương trình đào tạo, gồm cả thông tin về quyết định mở ngành, ngôn ngữ đào tạo, đội ngũ giảng viên, điều kiện học tập và nghiên cứu, văn bằng tốt nghiệp, kết quả kiểm định chất lượng, tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp (trên tổng số nhập học) và tỉ lệ có việc làm phù hợp trình độ chuyên môn của sinh viên tốt nghiệp (theo Phụ lục III của Quy chế);

b) Thông tin đầy đủ về chi phí đào tạo, mức thu học phí, mức thu dịch vụ tuyển sinh và khoản thu dịch vụ khác cho lộ trình cả khóa học, từng năm học; chính sách học bổng, miễn giảm học phí, hỗ trợ tài chính, chỗ ở ký túc xá và các chính sách ưu đãi, hỗ trợ khác dành cho người học;

c) Kế hoạch tuyển sinh và phạm vi tuyển sinh các đợt trong năm (trong đó đợt 1 tuyển sinh đại học chính quy phải phù hợp với kế hoạch chung do Bộ GD&ĐT ban hành), gồm cả quy định về đối tượng và điều kiện tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, tổ hợp xét tuyển và chỉ tiêu tuyển sinh đối với các ngành, chương trình đào tạo; quy trình, thủ tục đăng ký dự tuyển và các thông tin cần thiết khác cho thí sinh;

d) Các phương án xử lý rủi ro khi triển khai công tác tuyển sinh và cam kết trách nhiệm của Trường.

3. Trường thông báo tuyển sinh kèm theo công bố đề án tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của Trường và qua các hình thức thích hợp khác trước khi mở đăng ký dự tuyển của đợt tuyển sinh đầu tiên ít nhất 30 ngày; trường hợp điều chỉnh, bổ sung (nếu có) trước ít nhất 15 ngày.

 HOA SEN UNIVERSITY WORLD CLASS EDUCATION	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

Chương II

XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

Điều 12. Xây dựng kế hoạch xét tuyển

1. Bộ GD&ĐT ban hành kế hoạch chung cho công tác xét tuyển đợt 1 đào tạo chính quy, Trường phối hợp triển khai các quy trình.

a) Đăng ký xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT (gọi tắt là hệ thống trong phạm vi Chương này) và trên Cổng dịch vụ công quốc gia;

b) Tổ chức xét tuyển tại Trường theo các phương thức: xét tuyển/xét tuyển kết hợp, sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT hoặc kết quả học tập cấp THPT hoặc kết quả thi, đánh giá thí sinh;

c) Xử lý nguyện vọng trên hệ thống (theo chu trình lập kết hợp với quy trình xét tuyển tại Trường);

d) Xác nhận nhập học trên hệ thống và nhập học theo thông báo của Trường.

2. Căn cứ kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT, Trường xây dựng kế hoạch xét tuyển thẳng, kế hoạch xét tuyển sớm đối với một số phương thức tuyển sinh riêng và kế hoạch xét tuyển các đợt bổ sung (nếu có).

Thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển chính thức của từng đợt sẽ thông tin trong thông báo tuyển sinh của Trường. Tùy tình hình tuyển sinh các đợt của Trường, Hội đồng tuyển sinh sẽ quyết định các ngành, chỉ tiêu cho các đợt tiếp theo nếu còn chỉ tiêu. Trường dự kiến các đợt nhận hồ sơ như sau:

- Đối với phương thức 1 (theo phương thức xét tuyển từ kết quả thi THPT quốc gia):
 - + Đợt 1: theo mốc thời gian quy định chung của Bộ GD&ĐT
 - + Đợt 2 (bổ sung): theo mốc thời gian quy định chung của Bộ GD&ĐT
- Đối với phương thức 2,3,4 (theo phương thức riêng của Trường):
 - + Đợt 1: từ ngày 27/02/2023 đến ngày 08/07/2023
 - + Đợt 2: từ ngày 09/07/2023 đến ngày 22/08/2023
 - + Đợt 3: từ ngày 23/08/2023 đến ngày 07/09/2023
 - + Đợt 4: từ ngày 08/09/2023 đến ngày 01/10/2023
 - + Đợt 5: từ ngày 02/10/2023 đến ngày 22/10/2023

Và các đợt bổ sung khác do Hội đồng tuyển sinh của Trường quyết định nếu còn chỉ tiêu tuyển sinh.

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

Điều 13. Tổ chức đăng ký và xét tuyển thẳng

1. Căn cứ đề án tuyển sinh đã công bố, Trường thông báo và tổ chức cho thí sinh thuộc đối tượng được xét tuyển thẳng theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này đăng ký dự tuyển bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trường.

2. Trường tổ chức xét tuyển thẳng cho những thí sinh đủ điều kiện, công bố kết quả theo kế hoạch chung.

3. Thí sinh trúng tuyển thẳng có thể xác nhận nhập học sớm (khi đủ điều kiện) theo thông báo của Trường hoặc theo kế hoạch chung như những thí sinh khác; Trường không được yêu cầu bắt buộc thí sinh xác nhận nhập học sớm hơn lịch trình theo kế hoạch chung.

4. Thí sinh trúng tuyển thẳng chưa xác nhận nhập học vẫn được sử dụng quyền đăng ký xét tuyển trên hệ thống chung để có thêm cơ hội trúng tuyển như những thí sinh khác.

Điều 14. Tổ chức đăng ký và xét tuyển sớm

1. Trường có kế hoạch và thông báo xét tuyển sớm đối với một số phương thức tuyển sinh, tổ chức cho thí sinh đăng ký dự tuyển bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trường.

2. Cơ sở đào tạo tổ chức xét tuyển cho những thí sinh đã hoàn thành thủ tục dự tuyển, nhưng không được yêu cầu thí sinh xác nhận nhập học sớm hơn lịch trình theo kế hoạch chung. Trường công bố và tải danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển (trừ điều kiện tốt nghiệp THPT) lên hệ thống để xử lý nguyện vọng cùng với các phương thức xét tuyển khác theo kế hoạch chung, hoàn thành trước khi thí sinh đăng ký xét tuyển trên hệ thống.

3. Thí sinh đã dự tuyển vào Trường theo kế hoạch xét tuyển sớm sau đó phải tiếp tục đăng ký nguyện vọng trên hệ thống theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT.

Điều 15. Đăng ký xét tuyển trên hệ thống theo kế hoạch chung

1. Bộ GD&ĐT hỗ trợ tổ chức đăng ký xét tuyển đợt 1 đào tạo chính quy cho tất cả phương thức tuyển sinh của Trường. Thời gian đăng ký bắt đầu sau kỳ thi tốt nghiệp THPT và kết thúc sau khi có kết quả thi và xét tốt nghiệp THPT.

2. Thí sinh dự tuyển đợt 1 đào tạo chính quy (bao gồm cả những thí sinh đã dự tuyển theo kế hoạch xét tuyển sớm của Trường) thực hiện đăng ký xét tuyển trên hệ thống (qua Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT) theo kế hoạch chung và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

 HOA SEN UNIVERSITY WORLD CLASS EDUCATION	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

3. Thí sinh được đăng ký nguyện vọng vào nhiều ngành, nhiều trường khác nhau không hạn chế số lượng, nhưng phải sắp xếp các nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Trong trường hợp nhiều nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển, thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển và gọi nhập học theo nguyện vọng cao nhất.

4. Thí sinh thể hiện nguyện vọng của mình qua những lựa chọn trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh (theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT) như sau:

- a) Thứ tự ưu tiên của nguyện vọng (số 1 thể hiện nguyện vọng cao nhất);
- b) Lựa chọn về Trường, đơn vị tuyển sinh (mã trường);
- c) Lựa chọn ngành, nhóm ngành, chương trình đào tạo (mã ngành);
- d) Lựa chọn phương thức tuyển sinh (mã phương thức);
- e) Lựa chọn tổ hợp xét tuyển (mã tổ hợp) đối với phương thức xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT theo môn thi, hoặc phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập các môn học cấp THPT.

Điều 16. Xét tuyển và xử lý nguyện vọng theo kế hoạch chung

1. Trường tự chủ tổ chức xét tuyển theo các phương thức và tiêu chí xét tuyển riêng, hoặc tự nguyện phối hợp theo nhóm để tổ chức xét tuyển theo các phương thức và tiêu chí xét tuyển chung. Bộ GD&ĐT hướng dẫn lịch trình xét tuyển và hỗ trợ việc xử lý nguyện vọng trên hệ thống.

2. Sau khi kết thúc thời gian đăng ký nguyện vọng trên hệ thống, Trường tải thông tin, dữ liệu từ hệ thống để phục vụ xét tuyển, bao gồm dữ liệu đăng ký nguyện vọng và kết quả thi tốt nghiệp THPT, kết quả học tập cấp THPT của những thí sinh dự tuyển vào Trường theo các phương thức tuyển sinh.

3. Nguyên tắc xét tuyển

a) Điểm trúng tuyển được xác định để số lượng tuyển được theo từng ngành, chương trình đào tạo phù hợp với số lượng chỉ tiêu đã công bố, nhưng không thấp hơn ngưỡng đầu vào;

b) Đối với một ngành đào tạo (hoặc một chương trình đào tạo) theo một phương thức và tổ hợp môn, tất cả thí sinh được xét chọn bình đẳng theo điểm xét không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký;

c) Việc sử dụng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng để xét tuyển đảm bảo thống nhất, đồng bộ với quy định về điểm ưu tiên được quy định tại Điều 7 của Quy chế này.

 HOA SEN UNIVERSITY WORLD CLASS EDUCATION	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

4. Sau mỗi chu kỳ xét tuyển, Trường tải lên hệ thống danh sách thí sinh dự kiến đủ điều kiện trúng tuyển các ngành, chương trình đào tạo (theo các phương thức tuyển sinh). Hệ thống xử lý nguyện vọng sẽ tự động loại bỏ khỏi danh sách những nguyện vọng thấp của thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển nhiều nguyện vọng, trả lại danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển theo nguyện vọng cao nhất.

5. Căn cứ kết quả xử lý nguyện vọng, Trường lập lại quy trình xét tuyển ở chu kỳ sau, điều chỉnh điểm trúng tuyển cho phù hợp với chỉ tiêu trong thời hạn quy định. Ở chu kỳ cuối, Trường quyết định điểm trúng tuyển vào cho các ngành, chương trình đào tạo (theo các phương thức tuyển sinh) và tải lên hệ thống danh sách (chính thức) thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển. Trên cơ sở kết quả xử lý nguyện vọng cuối cùng, Trường quyết định danh sách thí sinh trúng tuyển vào các ngành, chương trình đào tạo.

6. Trường công bố điểm trúng tuyển (và các điều kiện, tiêu chí phụ nếu có) vào các ngành, chương trình đào tạo theo các phương thức tuyển sinh; tổ chức cho thí sinh tra cứu kết quả xét tuyển của cá nhân trên trang thông tin điện tử của Trường.

Điều 17. Thông báo kết quả và xác nhận nhập học và nhập học

1. Trường gửi giấy báo trúng tuyển cho những thí sinh trúng tuyển, trong đó ghi rõ những thủ tục cần thiết đối với thí sinh khi nhập học và phương thức nhập học của thí sinh.

2. Thí sinh xác nhận nhập học bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống, trước khi nhập học tại Trường.

3. Đối với những thí sinh không xác nhận nhập học và nhập học trong thời hạn quy định:

a) Nếu không có lý do chính đáng thì coi như thí sinh từ chối nhập học và Trường có quyền không tiếp nhận;

b) Nếu do ốm đau, tai nạn, có giấy xác nhận của bệnh viện quận, huyện trở lên hoặc do thiên tai có xác nhận của UBND quận, huyện trở lên, Trường xem xét quyết định tiếp nhận thí sinh vào học hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học sau;

c) Nếu do sai sót, nhầm lẫn của cán bộ thực hiện công tác tuyển sinh hoặc cá nhân thí sinh gây ra, Trường phối hợp với các cá nhân, tổ chức liên quan xem xét các minh chứng và quyết định việc tiếp nhận thí sinh vào học hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học sau.

4. Thí sinh đã xác nhận nhập học tại Trường không được tham gia xét tuyển ở nơi khác hoặc ở các đợt xét tuyển bổ sung, trừ trường hợp được Trường cho phép.

5. Thí sinh hoàn thành thủ tục nhập học được xếp vào lớp sinh viên có cùng ngành/chương trình, cùng năm/đợt/khóa tuyển sinh.

Điều 18. Tổ chức đăng ký và xét tuyển các đợt bổ sung

1. Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh và số thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học, nhập học vào các ngành, chương trình đào tạo, hội đồng tuyển sinh của Trường xem xét, quyết định xét tuyển các đợt bổ sung. Trường công bố kế hoạch xét tuyển, phương thức xét tuyển và hình thức đăng ký xét tuyển các đợt bổ sung; điều kiện xét tuyển đối với các ngành, chương trình đào tạo theo từng phương thức xét tuyển nhưng không thấp hơn điều kiện trúng tuyển đợt trước.

2. Thí sinh chưa trúng tuyển hoặc đã trúng tuyển nhưng chưa xác nhận nhập học vào bất cứ nơi nào có thể đăng ký xét tuyển các đợt bổ sung theo kế hoạch và hướng dẫn của Trường.

3. Kết thúc mỗi đợt xét tuyển, Trường công bố trên trang thông tin điện tử điểm trúng tuyển (và các điều kiện, tiêu chí phụ nếu có) vào các ngành, chương trình đào tạo theo các phương thức tuyển sinh; tổ chức cho thí sinh tra cứu kết quả xét tuyển của cá nhân; gửi giấy báo trúng tuyển và hướng dẫn cho thí sinh trúng tuyển nhập học.

Điều 19. Trách nhiệm của các bên liên quan trong công tác xét tuyển

1. Trách nhiệm của thí sinh

a) Tìm hiểu kỹ thông tin tuyển sinh của Trường, không đăng ký nguyện vọng vào những ngành, chương trình đào tạo hay phương thức tuyển sinh mà không đủ điều kiện;

b) Cung cấp đầy đủ và bảo đảm tính chính xác của tất cả thông tin đăng ký dự tuyển, bao gồm cả thông tin cá nhân, thông tin khu vực và đối tượng ưu tiên (nếu có), nguyện vọng đăng ký; tính xác thực của các giấy tờ minh chứng;

c) Đồng ý để cơ sở đào tạo mà mình dự tuyển được quyền sử dụng thông tin, dữ liệu cần thiết phục vụ cho công tác xét tuyển;

d) Hoàn thành thanh toán lệ phí tuyển sinh trước khi kết thúc thủ tục đăng ký dự tuyển.

2. Trách nhiệm của Trường

a) Cung cấp đầy đủ, đúng định dạng và bảo đảm tính xác thực của thông tin, dữ liệu tuyển sinh lên hệ thống theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT;

 HOA SEN UNIVERSITY WORLD CLASS EDUCATION	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

- b) Quy định về mức thu, phương thức thu và sử dụng lệ phí dịch vụ tuyển sinh;
- c) Cung cấp đầy đủ thông tin, tư vấn và hướng dẫn thí sinh, không để thí sinh đăng ký dự tuyển vào một ngành, chương trình đào tạo hay theo một phương thức tuyển sinh của Trường mà không đủ điều kiện;
- d) Bảo đảm quy trình xét tuyển chính xác, công bằng, khách quan; thực hiện các cam kết theo đề án tuyển sinh đã công bố;
- đ) Kiểm tra thông tin và hồ sơ minh chứng khi thí sinh nhập học, bảo đảm tất cả thí sinh nhập học phải đủ điều kiện trúng tuyển;
- e) Giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan tới công tác xét tuyển của Trường theo quy định của pháp luật.

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh

1. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học (HĐTS) theo từng hình thức đào tạo để điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh.

2. Thành phần HĐTS gồm có:

a) Chủ tịch: Hiệu trưởng;

b) Phó Chủ tịch: Phó Hiệu trưởng;

c) Ủy viên thường trực: Trưởng phòng Đào tạo đại học đối với tuyển sinh đại học chính quy.

d) Các ủy viên: Các Lãnh đạo phòng, Trưởng Khoa/Viện/Trung tâm và chuyên viên phụ trách công tác tuyển sinh và chuyên viên công nghệ thông tin.

Những người có người thân (con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng) dự thi hay xét tuyển vào Trường không được tham gia vào HĐTS của Trường và các ban giúp việc HĐTS Trường trong năm đó.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS

a) HĐTS có nhiệm vụ thông qua Đề án tuyển sinh do Hiệu trưởng thành lập Ban soạn thảo biên soạn và công bố hàng năm theo quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

b) Các HĐTS theo từng hình thức đào tạo có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

i. Tổ chức tuyển sinh theo đề án và quy chế tuyển sinh đã ban hành, tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định pháp luật hiện hành; thực hiện trách nhiệm giải trình với Bộ GD&ĐT, các cơ quan có thẩm quyền và xã hội về toàn bộ công tác tuyển sinh của Trường.

ii. Tổ chức thanh tra, kiểm tra nội bộ, chủ động giải quyết các rủi ro đã đưa ra trong đề án tuyển sinh của Trường; giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm liên quan tới công tác tuyển sinh theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.

iii. Cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển và nhập học lên hệ thống ngay sau khi thí sinh hoàn thành thủ tục nhập học (đối với tuyển sinh đào tạo chính quy) theo thông báo của Bộ GD&ĐT; báo cáo những nội dung theo quy định của Quy chế này, báo cáo tình hình tuyển sinh và kết quả tuyển sinh theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT.

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

iv. Bảo quản, lưu trữ các tài liệu liên quan đến tuyển sinh trong suốt khóa đào tạo theo quy định của Luật Lưu trữ và các quy định về thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục. Nếu tổ chức thi tuyển sinh thì phải bảo quản danh sách phòng thi, bài thi của thí sinh, hồ sơ và kết quả chấm thi theo thời hạn quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT của Bộ GD&ĐT.

v. Thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh, lệ phí xét tuyển.

vi. Tổng kết công tác tuyển sinh; quyết định khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS

a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh của Trường.

b) Thành lập các ban giúp việc cho HĐTS để triển khai công tác tuyển sinh.

c) Phó Chủ tịch HĐTS thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi Chủ tịch HĐTS ủy quyền.

Điều 21. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký HĐTS

1. Thành phần Ban thư ký HĐTS gồm có:

a) Trưởng ban do Ủy viên thường trực HĐTS Trường kiêm nhiệm;

b) Các ủy viên: một số chuyên viên Phòng, Khoa/Viện/Trung tâm và cán bộ công nghệ thông tin;

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký HĐTS:

a) Công bố các thông tin liên quan đến điều kiện, hồ sơ, thời gian, hình thức và địa điểm đăng ký xét tuyển hoặc dự thi (nếu có) trên trang thông tin điện tử của Trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác;

b) Tổ chức kiểm tra hồ sơ của thí sinh dự tuyển và trúng tuyển theo quy định;

c) Cập nhật lên Cổng thông tin tuyển sinh và Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GDĐT tất cả thông tin tuyển sinh của Trường theo quy định để thực hiện xét tuyển trên hệ thống (đối với tuyển sinh đào tạo chính quy);

d) Dự kiến phương án tuyển sinh, điểm trúng tuyển trình HĐTS quyết định;

e) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển và gửi giấy báo trúng tuyển cho thí sinh;

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao;

Điều 22. Xử lý vi phạm

1. Cán bộ và thí sinh có hành vi vi phạm trong quá trình tổ chức thi tuyển sinh (nếu có) được xử lý theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT của Bộ GD&ĐT.

 HOA SEN UNIVERSITY WORLD CLASS EDUCATION	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

2. Thí sinh có hành vi gian lận trong quá trình đăng ký dự tuyển, dự thi để được trúng tuyển; tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học, cấm dự tuyển vào Trường trong những năm tiếp theo hoặc bị xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

3. Người có hành vi vi phạm Quy chế này là giảng viên, nhân viên của Trường tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường và pháp luật.

Điều 23. Khen thưởng

Chủ tịch HĐTS khen thưởng:

1. Những cá nhân, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
2. Những cá nhân, đơn vị có nhiều thành tích đóng góp cho công tác tuyển sinh.

Điều 24. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, thay thế các quy chế, quy định có liên quan trước đây của Trường.
2. Trưởng phòng P. ĐTĐH, các Trưởng đơn vị thuộc Trường và các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này.
3. Quy chế này được bổ sung, sửa đổi, cập nhật theo quy định và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.
4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị, cá nhân phản ánh về P. ĐTĐH để tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, quyết định.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. VÕ THỊ NGỌC THÚY

PHỤ LỤC

(kèm theo Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Hoa Sen ban hành theo Quyết định số 04/QĐ-ĐHHS ngày 03 tháng 01 năm 2023)

Phụ lục I. Phân chia khu vực tuyển sinh

Khu vực	Mô tả khu vực và điều kiện
Khu vực 1 (KV1)	Các xã khu vực I, II, III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
Khu vực 2 nông thôn (KV2-NT)	Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3;
Khu vực 2 (KV2)	Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc Trung ương (trừ các xã thuộc KV1).
Khu vực 3 (KV3)	Các quận nội thành của thành phố trực thuộc Trung ương.

 HOA SEN UNIVERSITY WORLD CLASS EDUCATION	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

Phụ lục II. Đối tượng chính sách ưu tiên

Đối tượng	Mô tả khu vực và điều kiện
<i>Nhóm UT1</i>	
01	Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú trong thời gian học THPT hoặc trung cấp trên 18 tháng tại Khu vực 1.
02	Công nhân trực tiếp sản xuất đã làm việc liên tục 5 năm trở lên, trong đó ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen
03	<p>a) Thương binh, bệnh binh, người có "Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh;</p> <p>b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;</p> <p>c) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;</p> <p>d) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định.</p>
04	<p>a) Thân nhân liệt sĩ;</p> <p>b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;</p> <p>c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;</p> <p>d) Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;</p> <p>đ) Con của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng.</p>
<i>Nhóm UT2</i>	
05	<p>a) Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;</p> <p>b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 12 tháng ở Khu vực 1 và dưới 18 tháng ở khu vực khác;</p> <p>c) Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nông cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở. Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày ĐKXT.</p>
06	<p>a) Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;</p> <p>b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;</p> <p>c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%.</p>

 HOA SEN UNIVERSITY WORLD CLASS EDUCATION	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

07	<p>a) Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ GDĐT quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;</p> <p>b) Người lao động ưu tú thuộc tất cả thành phần kinh tế từ cấp tỉnh, cấp bộ trở lên được công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;</p> <p>c) Giáo viên đã giảng dạy đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào các ngành đào tạo giáo viên;</p> <p>d) Y tá, dược tá, hộ lý, y sĩ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên, người có bằng trung cấp Dược đã công tác đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào đúng ngành tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe.</p>
----	---

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

Phụ lục III. Đề án tuyển sinh

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM....

(Ban hành theo Quyết định số .../QĐ-ĐHHS ngày.... // của Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Sen)

I. Thông tin chung (tính đến thời điểm xây dựng kế hoạch tuyển sinh)

1. Tên cơ sở đào tạo:
 2. Mã trường:
 3. Địa chỉ các trụ sở (trụ sở chính và phân hiệu):
 4. Địa chỉ trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo:
 5. Địa chỉ các trang mạng xã hội của cơ sở đào tạo (có thông tin tuyển sinh):
 6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh:
 7. Tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp
- Dường link công khai việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp trên trang thông tin điện tử của Trường:

Kết quả khảo sát sinh viên có việc làm trong khoảng thời gian 12 tháng kể từ khi được công nhận tốt nghiệp được xác định theo từng ngành, lĩnh vực đào tạo, được khảo sát ở năm liền kề trước năm tuyển sinh, đối tượng khảo sát là sinh viên đã tốt nghiệp ở năm trước cách năm tuyển sinh một năm.

Lĩnh vực/ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh	Số SV trúng tuyển nhập học	Số SV tốt nghiệp	Tỉ lệ SV tốt nghiệp đã có việc làm
Lĩnh vực...					
Tên ngành					
Tên ngành					
.....					
Lĩnh vực					
.....					
Tổng					

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

8. Thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất

Đường link công khai thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất trên trang thông tin điện tử của CSĐT:

8.1. Phương thức tuyển sinh của 2 năm gần nhất (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển)

8.2. Điểm trúng tuyển của 2 năm gần nhất

TT	Lĩnh vực / Ngành/ Nhóm ngành/ tổ hợp xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Năm ... (Ví dụ: 2020)			Năm ... (Ví dụ: 2021)		
			Chi tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chi tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
1	Lĩnh vực 1 /nhóm ngành/ngành - Ngành 1 Tổ hợp 1: Tổ hợp 2: Tổ hợp 3 - Ngành 2 - Ngành 3 - Ngành 4							
2	Lĩnh vực 2 /nhóm ngành/ngành							
3	Lĩnh vực 3 /nhóm ngành/ngành							
4							
	Tổng							

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC		Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
			Ngày ban hành: 03/01/2023
			Lần ban hành: 01

9. Thông tin danh mục ngành được phép đào tạo:

Đường link công khai danh mục ngành được phép đào tạo trên trang thông tin điện tử của CSĐT:

TT	Tên ngành	Mã ngành	Số văn bản mở ngành	Ngày tháng năm ban hành văn bản cho phép mở ngành	Số văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Ngày tháng năm ban hành văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Trường tự chủ ban hành hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm đã tuyển sinh và đào tạo gần nhất với năm tuyển sinh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1.									
2.									
3.									
....									

10. Điều kiện bảo đảm chất lượng (Mẫu số 03) Đường link công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng trên trang TTĐT của CSĐT:

11. Đường link công khai Đề án tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của CSĐT:

12. Đường link công khai Quy chế tuyển sinh của Trường¹ trên trang thông tin điện tử của CSĐT:

13. Đường link công khai Quy chế thi tuyển sinh (nếu cơ sở đào tạo có tổ chức thi) trên trang thông tin điện tử của CSĐT: 14. Đường link công khai Đề án tổ chức thi (nếu cơ sở đào tạo có tổ chức thi) trên trang thông tin điện tử của CSĐT:

¹ Thực hiện từ năm 2023

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC		Mã hiệu: QC-DTĐH/01/HISU
			Ngày ban hành: 03/01/2023
			Lần ban hành: 01

II. Tuyển sinh đào tạo chính quy

1. Tuyển sinh chính quy đại học, cao đẳng (ngành Giáo dục Mầm non)

- 1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh.
- 1.2. Phạm vi tuyển sinh.
- 1.3. Phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển).
- 1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chỉ tiêu theo Ngành/Nhóm ngành, theo từng phương thức xét tuyển và trình độ đào tạo.

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/nhóm ngành xét tuyển	Tên ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tổ hợp xét tuyển ² 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4	
							Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1.														
2.														

 HOA SEN UNIVERSITY WORLD CLASS EDUCATION	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-DTDH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

- 1.5. Ngưỡng đầu vào.
- 1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường: mã trường, mã ngành/ nhóm ngành xét tuyển, mã phương thức xét tuyển, tổ hợp xét tuyển và quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp; các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển.
- 1.7. Tổ chức tuyển sinh: Thời gian; hình thức; điều kiện nhận hồ sơ dự tuyển/thi tuyển; các điều kiện xét tuyển/thi tuyển.
- 1.8. Chính sách ưu tiên: Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển.
- 1.9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển.
- 1.10. Học phí dự kiến với sinh viên chính quy; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm (nếu có).
- 1.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm.
- 1.12. Việc CSĐT thực hiện các cam kết đối với thí sinh giải quyết khiêu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro.
- 1.13. Thông tin tuyển sinh các ngành đào tạo đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.
 - 1.13.1. Thông tin về doanh nghiệp hợp tác đào tạo.
 - 1.13.2. Các thông tin triển khai áp dụng cơ chế đào tạo đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học (không trái các quy định hiện hành).
- 1.14. Tài chính:
 - 1.14.1. Tổng nguồn thu hợp pháp/năm của trường;
 - 1.14.2. Tổng chi phí đào tạo trung bình 1 sinh viên/năm của năm liền trước năm tuyển sinh.
 - 1.15. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành).
- 2. Tuyển sinh đào tạo đại học, cao đẳng chính quy với đối tượng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên**
 - 1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh.
 - 1.2. Phạm vi tuyển sinh.
 - 1.3. Phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển).
 - 1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chỉ tiêu theo ngành, theo từng phương thức xét tuyển và trình độ đào tạo.

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	
	Mã hiệu: QC-ĐTDH.01/HSU	
	Ngày ban hành: 03/01/2023	
Lần ban hành: 01		

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Số văn bản quy định	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ ban hành	Năm bắt đầu đào tạo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1.										
2.										

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	
	Mã hiệu: QC-DTĐH/01/HSU	
	Ngày ban hành: 03/01/2023	
	Lần ban hành: 01	

Mẫu số 01: Tuyển sinh đào tạo từ xa

IV. Tuyển sinh đào tạo từ xa

- 1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh.
- 1.2. Phạm vi tuyển sinh.
- 1.3. Phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển).
- 1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chỉ tiêu theo Ngành, theo từng phương thức tuyển sinh và trình độ đào tạo.

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Số văn bản đào tạo từ xa	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ ban hành	Năm bắt đầu đào tạo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1.										

- 1.5. Ngưỡng đầu vào.
- 1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường.
- 1.7. Tổ chức tuyển sinh: Thời gian; điều kiện nhận hồ sơ dự tuyển, hình thức nhận hồ sơ dự tuyển/thi tuyển.
- 1.8. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển.
- 1.9. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm (nếu có).
- 1.10. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm.
- 1.11. Việc CSĐT thực hiện các cam kết đối với thí sinh giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro.
- 1.12. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành)

 HOA SEN UNIVERSITY WORLD CLASS EDUCATION	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

Mẫu số 02: Báo cáo các điều kiện đảm bảo chất lượng

CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

1. Quy mô đào tạo hình thức chính quy đến ngày 31/12/..... (Người học)

STT	Trình độ/ lĩnh vực/ ngành đào tạo	Mã lĩnh vực/ ngành	Quy mô đào tạo
A	SAU ĐẠI HỌC		
1	Tiến sĩ		
<i>1.1</i>	<i>Lĩnh vực....</i>		
1.1.1	Ngành....		
2	Thạc sĩ		
<i>2.1</i>	<i>Lĩnh vực....</i>		
2.1.1	Ngành....		
B	ĐẠI HỌC		
3	Đại học chính quy		
3.1	Chính quy		
3.1.1	Các ngành đào tạo đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học		
<i>3.1.1.1</i>	<i>Lĩnh vực....</i>		
3.1.1.1.1	Ngành....		
3.1.2	Các ngành đào tạo (trừ ngành đào tạo đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học)		
<i>3.1.2.1</i>	<i>Lĩnh vực....</i>		
3.1.2.1.1	Ngành....		
3.2	Đối tượng từ trung cấp lên đại học		
<i>3.2.1</i>	<i>Lĩnh vực....</i>		
3.2.1.1	Ngành....		
3.3	Đối tượng từ cao đẳng lên đại học		
<i>3.3.1</i>	<i>Lĩnh vực....</i>		
3.3.1.1	Ngành....		
3.4	Đào tạo đối với người đã tốt nghiệp trình độ đại học trở lên		
<i>3.3.1</i>	<i>Lĩnh vực....</i>		
3.3.1.1	Ngành....		
4	Đại học vừa làm vừa học		
4.1	Vừa làm vừa học		
<i>4.1.1</i>	<i>Lĩnh vực....</i>		
4.1.1.1	Ngành....		
4.2	Đối tượng từ trung cấp lên đại học		
<i>4.2.1</i>	<i>Lĩnh vực....</i>		
4.2.1.1	Ngành....		
4.3	Đối tượng từ cao đẳng lên đại học		

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-ĐTĐH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

4.3.1	Lĩnh vực....		
4.3.1.1	Ngành....		
4.4	Đào tạo đối với người đã tốt nghiệp trình độ đại học trở lên		
4.4.1	Lĩnh vực....		
4.4.1.1	Ngành....		
5	Đào tạo từ xa		
5.1	Lĩnh vực....		
5.1.1	Ngành....		

2. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu:

2.1. Thống kê số lượng, diện tích đất, diện tích sàn xây dựng, ký túc xá

- Tổng diện tích đất của trường (ha):
- Số chỗ ở ký túc xá sinh viên (nếu có):
- Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo thuộc sở hữu của trường tính trên một sinh viên chính quy:

TT	Loại phòng	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m ²)
1	Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng đa năng, phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên của cơ sở đào tạo		
1.1.	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ		
1.2.	Phòng học từ 100 - 200 chỗ		
1.3.	Phòng học từ 50 - 100 chỗ		
1.4.	Số phòng học dưới 50 chỗ		
1.5.	Số phòng học đa phương tiện		
1.6.	Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên của cơ sở đào tạo		
2.	Thư viện, trung tâm học liệu		
3.	Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập		
	Tổng		

2.2. Các thông tin khác

	QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC	Mã hiệu: QC-DTDH/01/HSU
		Ngày ban hành: 03/01/2023
		Lần ban hành: 01

3. Danh sách giảng viên

3.1 Danh sách giảng viên toàn thời gian

Stt	Họ và tên	Chức danh khoa học	Trình độ chuyên môn	Chuyên môn đào tạo	Ngành tham gia giảng dạy
1.	Trần Văn A	GS	TS	Ngôn ngữ Anh	Ngôn ngữ Anh
2.	Nguyễn Thị B		ThS	Tin học	CNTT
3.				
	Tổng số giảng viên toàn trường				

3.2. Danh sách giảng viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy và tính chỉ tiêu tuyển sinh trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

Stt	Họ và tên	Chức danh khoa học	Trình độ chuyên môn	Chuyên môn đào tạo	Ngành tham gia giảng dạy
1.	Trần Văn A	GS	TS	Ngôn ngữ Anh	Ngôn ngữ Anh
2.	Nguyễn Thị B		ThS	Tin học	CNTT
3.				
	Tổng số giảng viên toàn trường				